

TRƯỜNG THCS CHÁNH HƯNG

NỘI DUNG TUẦN 24 – VĂN 9

Tiết 1: Mùa xuân nho nhỏ

<https://youtu.be/279iPKqrh58>

Tiết 2: Viếng lăng Bác

<https://youtu.be/hf01SApjARo>

Bài tập: <https://forms.gle/sDe3Ym7mkEdBUewy5>

Tiết 3,4,5: Nghị luận truyện.

Nội dung kiểm tra 15 phút

TIẾT 1: MÙA XUÂN NHO NHỎ - THANH HẢI

I. TÌM HIỂU CHUNG:

1. Tác giả:

- Thanh Hải (1930- 1980) tên khai sinh là Phạm Bá Ngoãn, quê ở Thừa Thiên Huế

2. Tác phẩm:

- Ra đời tháng 11 - 1980, lúc ông đang nằm trên giường bệnh và không bao lâu sau thì ông qua đời.

- Thể thơ: năm chữ.

- Bố cục: 4 phần

II. ĐỌC- HIỂU VĂN BẢN:

1) Mùa xuân của thiên nhiên, đất trời:

- dòng sông xanh

- bông hoa tím

- tiếng chim hót

→ Không gian cao rộng, màu sắc tươi thắm, âm thanh vang vọng, tươi vui.

- Từng giọt long lanh rơi

Tôi đưa tay tôi hứng.

→ Sự chuyển đổi cảm giác thể hiện niềm say sưa, ngây ngất của nhà thơ trước vẻ đẹp của thiên nhiên, đất trời lúc vào xuân.

2) Mùa xuân của đất nước:

+ Người cầm súng – Lộc giắt đầy trên lưng.

+ Người ra đồng – Lộc trải dài nương mạ.

→ Cảm nhận về sức sống của mùa xuân đất nước như hồi hả, như xông xáo và so sánh đất nước như vì sao cứ đi lên phía trước.

→ Thể hiện niềm tự hào và tin tưởng của nhà thơ.

3) Tâm niệm của nhà thơ:

Ta làm con chim hót

Ta làm một cành hoa,

...Một nốt trầm xao xuyến

Một mùa xuân nho nhỏ,

Lặng lẽ dâng cho đời

Dù là tuổi hai mươi,

Dù là khi tóc bạc.

→ Điệp ngữ “ta làm”, “dù là” tô đậm tâm niệm tự nguyện hiến dâng của nhà thơ.

→ Thể hiện điều tâm niệm chân thành, tha thiết.

III. TỔNG KẾT:

* **Ghi nhớ:** (SGK/58)

4. **Củng cố:**

- Học thuộc lòng bài thơ. Nắm kĩ nội dung phần ghi nhớ.
- Bình một khổ thơ trong bài mà em thích nhất.

TIẾT 2: VIỄN LĂNG BÁC – THANH HẢI

I. TÌM HIỂU CHUNG:

1. Tác giả:

- Viễn Phương tên thật Phan Thanh Viễn, sinh năm 1928 ở An Giang.

2. Tác phẩm:

- Thể thơ : 8 chữ

* Xuất xứ: In trong tập “Như mây mùa xuân”

- Khi cuộc kháng chiến chống Mỹ kết thúc thắng lợi, đất nước thống nhất, 1976 làng Chủ tịch Hồ Chí Minh cũng vừa khánh thành. Viễn Phương ra thăm Miền Bắc vào làng viếng Bác Hồ. Bài thơ được sáng tác trong dịp đó.

II. ĐỌC-HIỂU VĂN BẢN:

1) Khổ thơ 1:

- Con ở miền Nam ra thăm lăng Bác

→ *Cách xưng hô: con – Bác gọi tình cảm kính yêu, thân thuộc, gần gũi.*

...thấy ... hàng tre bát ngát

Bão táp mưa sa...thăng hàng

→ *Hình ảnh hàng tre biểu tượng cho sức sống bền bỉ, kiên cường, trung hiếu thủy chung của con người VN.*

2) Khổ thơ 2:

...Mặt trời đi qua trên lăng

...Mặt trời trong lăng rất đỏ

→ hình ảnh sóng đôi -> ẩn dụ

→ *Mặt trời trong lăng là h/ả ẩn dụ thể hiện sự vĩ đại của Bác, sự tôn kính của nhân dân, của nhà thơ đối với Bác.*

- Kết tràng hoa dâng bảy mươi chín mùa xuân

→ điệp ngữ, hình ảnh ẩn dụ sáng tạo.

→ *thể hiện tấm lòng thành kính của nhân dân ta đối với Bác.*

3) Khổ thơ 3:

Bác nằm trong giấc ngủ bình yên

Giữa một vàng trắng sáng dịu hiền

→ *hình ảnh ẩn dụ gợi nghĩ đến tâm hồn cao đẹp, sáng trong của Bác và những vần thơ tràn đầy ánh trăng của Người.*

...trời xanh mãi mãi

...nhói trong tim

→ *hình ảnh ẩn dụ sâu xa. Bác vẫn còn mãi với non sông đất nước như trời xanh còn mãi. Nhưng nhà thơ không thể không đau xót trước sự ra đi của Người.* 4) Khổ thơ 4:

- Muốn làm chim hót ...

Muốn làm đóa hoa ...

Muốn làm cây tre ...

→ *Điệp ngữ “muốn làm” cùng hình ảnh con chim, đóa hoa, cây tre, thể hiện nguyện ước của tác giả muốn hoá thân, hoà nhập vào những cảnh vật để được gần Bác.*

III. TỔNG KẾT:

* Ghi nhớ: (SGK/60)

4 .Củng cố:

- Học thuộc lòng bài thơ. Nắm kĩ nội dung phần ghi nhớ.
Bình một khổ thơ trong bài mà em thích nhất

Bài tập: <https://forms.gle/sDe3Ym7mkEdBUewy5>

TIẾT 3: NGHỊ LUẬN VỀ MỘT TÁC PHẨM TRUYỆN (HOẶC ĐOẠN TRÍCH)

I. Tìm hiểu bài nghị luận về tác phẩm truyện (hoặc đoạn trích):

* Văn bản: (SGK/61)

- Vấn đề nghị luận của bài văn: *Vẻ đẹp của nhân vật anh thanh niên trong truyện ngắn “Lặng lẽ Sa Pa” của Nguyễn Thành Long.*

- Các câu nêu vấn đề nghị luận: *“Dù được miêu tả ... khó phai mờ”.*

- Các câu chủ đề nêu luận điểm:

+ *Trước tiên, nhân vật...của mình.*

+ *Nhưng anh thanh niên...chu đáo.*

+ *Công việc vất vả...rất khiêm tốn.*

- Các câu cô đúc vấn đề nghị luận: *“Cuộc sống của chúng ta...tin yêu”.*

- Mỗi luận điểm được phân tích, chứng minh một cách thuyết phục bằng dẫn chứng cụ thể trong tác phẩm.

* **Ghi nhớ:**

(SGK/63)

II. **Luyện tập:**

Văn bản: Đoạn văn

(SGK/64).

- Vấn đề nghị luận: Tình thế lựa chọn ngiệt ngã và vẻ đẹp tâm hồn của nhân vật lão Hạc
- Tập trung phân tích diễn biến nội tâm vì đó là quá trình chuẩn bị cho cái chết dữ dội của nhân vật.

4. **Củng cố:**

- Nắm kĩ nội dung bài học. Học thuộc ghi nhớ.

TIẾT 4: CÁCH LÀM BÀI VĂN NGHỊ LUẬN VỀ MỘT TÁC PHẨM TRUYỆN (HOẶC ĐOẠN TRÍCH)

I. **Đề bài nghị luận về tác phẩm truyện (hoặc đoạn trích):**

* **Đề bài:** (mục I- SGK/ 64, 65).

- Đề yêu cầu ***suy nghĩ***: xuất phát từ sự cảm, hiểu của mình để nhận xét, đánh giá tác phẩm.
- Đề yêu cầu ***phân tích***: xuất phát từ tác phẩm (cốt truyện, nhân vật, sự việc, tình tiết...) để lập luận và sau đó nhận xét, đánh giá tác phẩm.

II. **Các bước làm bài nghị luận về tác phẩm truyện (hoặc đoạn trích):**

* **Đề bài:** *Suy nghĩ về nhân vật ông Hai trong truyện ngắn “Làng” của Kim Lân.*

1) Tìm hiểu đề và tìm ý:

- Tìm hiểu nét nổi bật, đặc sắc của: nhân vật, nghệ thuật, sự kiện, cốt truyện, ... theo yêu cầu của đề.

2) Lập dàn bài:

- Mở bài: giới thiệu chung.
- Thân bài :Triển khai ý chính

+Tình huống yêu làng

+Tình yêu nước.

-Kết bài: đánh giá nhân vật và thành công về mặt nghệ thuật.

3) Viết bài:

4) Đọc lại bài viết và sửa chữa:

* **Ghi nhớ:** (SGK/68)

III. Luyện tập:

Đề: Suy nghĩ của em về truyện ngắn “Lão Hạc” của Nam Cao.

4. **Củng cố:**

- Nắm kĩ nội dung bài học. Học thuộc ghi nhớ.
- Lập dàn bài chi tiết cho đề bài ở phần Luyện tập (SGK/68).

TIẾT 5: LUYỆN TẬP NGHỊ LUẬN VỀ MỘT TÁC PHẨM TRUYỆN (HOẶC ĐOẠN TRÍCH)

***Đề bài:** *Cảm nhận của em về đoạn trích “Chiếc lược ngà” của Nguyễn Quang Sáng.*

Dàn bài

1) Mở bài:

- Giới thiệu tác giả Nguyễn Quang Sáng và truyện ngắn *Chiếc lược ngà*: một câu chuyện về đề tài tình cảm gia đình xảy ra ở miền Nam khi cuộc chiến tranh chống Mỹ đang diễn ra gay go, quyết liệt.
- Đoạn trích của truyện ngắn thể hiện chân thật, xúc động về tình cảm cha con anh Sáu.

2) Thân bài:

a- Tình cảm của bé Thu đối với ba thật chân thật, mãnh liệt, sâu sắc và xúc động.

- Thái độ và tình cảm của bé Thu trong hai ngày đầu không nhận ra ông Sáu là ba.
- Thái độ và hành động của bé Thu trong buổi chia tay.

b- Tình cảm của anh Sáu đối với bé Thu thật cảm động, sâu sắc.

- Trong những ngày nghỉ phép về thăm con.
- Trong những ngày ở chiến khu.

c- Nhận xét, đánh giá:

- Về nội dung:

+ Câu chuyện về tình cảm cha con sâu nặng, thấm thiết.

+ Những đau thương, mất mát mà chiến tranh đem đến cho bao gia đình.

- Về nghệ thuật:

+ Cốt truyện chặt chẽ, tình huống bất ngờ mà hợp lí.

+ Người kể ngôi thứ nhất vừa là nhân chứng vừa là người tham gia vào một số sự việc của câu chuyện.

+ Nhân vật sinh động, nhất là các biến thái tình cảm và hành động của bé Thu.

+ Ngôn ngữ giản dị, mang đậm màu sắc Nam Bộ.

3) Kết bài:

- Tóm tắt nội dung, nghệ thuật rồi khái quát lên ý nghĩa thời đại của câu chuyện.

- Từ sự mất mát về tình cảm gia đình trong chiến tranh mà nghĩ đến việc vun xới, giữ gìn hạnh phúc gia đình ngày nay.

4. Củng cố:

- Ôn lại kiến thức và kĩ năng kiểu bài nghị luận về tác phẩm truyện (hoặc đoạn trích).

NỘI DUNG KIỂM TRA 15 PHÚT

- Phương thức biểu đạt, nội dung đoạn ngữ liệu ngoài sách giáo khoa.

- Tiếng Việt: liên kết câu và liên kết đoạn văn; các thành phần biệt lập; các phép tu từ đã học.

- Viết đoạn văn ngắn 5-7 câu liên quan đến vấn đề gợi ra từ ngữ liệu của đề.